

Số: /BC-UBND Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022

Phần I

TÌNH HÌNH KINH TẾ-XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM

Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm 2022 trong bối cảnh có thuận lợi, tình hình dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát tốt, các chính sách tài khóa, tiền tệ của Chính phủ đã phát huy hiệu quả, hoạt động sản xuất, kinh doanh có bước phục hồi, thời tiết và nguồn nước thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; tuy nhiên, nổi lên một số khó khăn mới so với dự báo, tác động của tình hình thế giới và cả nước, nhất là giá cả nguyên, nhiên vật liệu và chi phí đầu vào tăng; các cơ chế chính sách liên quan điện gió, điện mặt trời chậm ban hành đã ảnh hưởng, tác động đến tình hình thực hiện nhiệm vụ và hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Ngay từ đầu năm, quán triệt phương châm hành động của Chính phủ, Tỉnh đề ra phương châm hành động năm 2022 “*Đoàn kết, thích ứng, sáng tạo, kỷ cương, phát triển, hiệu quả*”, bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã triển khai, cụ thể hóa kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành theo Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh sát hợp với tình hình thực tiễn. Nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng, trách nhiệm của các cấp, các ngành, sự nỗ lực vượt khó của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế xã hội 9 tháng đầu năm đạt được một số kết quả như sau:

A. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 17.870 tỷ đồng, tăng 6,94% so cùng kỳ¹; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 3.036,2 tỷ đồng, bằng 87% KH năm²; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 14.455 tỷ đồng, giảm 36,7% so cùng kỳ³; giải quyết việc làm mới cho 15.419 lượt người, đạt 96,4% KH; Đào tạo nghề cho 7.728 người, đạt 85,9% KH năm.

B. Tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực

¹ Theo công văn số 1581/TCTK-TKQG ngày 29/9/2022 của Tổng Cục thống kê: GTGT ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản 5.396 tỷ đồng, tăng 4,53%, Công nghiệp - xây dựng 5.767 tỷ đồng, tăng 2,89% (trong đó công nghiệp tăng 7,79%, xây dựng giảm 6,54%); Dịch vụ 5.820 tỷ đồng, tăng 15,83% và thuế sản phẩm 877 tỷ đồng, giảm 3,47%.

² Trong đó thu nội địa đạt 2.940,2 tỷ đồng, đạt 98,3% KH, tăng 18,7% cùng kỳ; thu hải quan đạt 96 tỷ đồng, đạt 19,2% kế hoạch, giảm 89% cùng kỳ.

³ Trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước ước đạt 2.025 tỷ đồng chiếm 14%, vốn các thành phần kinh tế, FDI và dân cư ước đạt 12.430 tỷ đồng, chiếm 86% trên tổng vốn đầu tư xã hội.

I. Về kinh tế

1. Nông, lâm, thủy sản: Giá trị sản xuất toàn ngành đạt 10.487 tỷ đồng, tăng 4,7% so cùng kỳ, trong đó nông lâm nghiệp tăng 3,9%; thủy sản tăng 5,3% so cùng kỳ⁴.

- Nông nghiệp: Thuận lợi về thời tiết và nguồn nước tưới chủ động⁵, sản xuất 02 vụ Đông - Xuân và Hè - Thu đạt hiệu quả cao, tăng về quy mô, năng suất và giá tiêu thụ⁶; cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với ứng dụng công nghệ cao được tập trung đẩy mạnh, chủ trương phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt kết quả bước đầu⁷, chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt 86,3% kế hoạch⁸; nhân rộng các mô hình sản xuất, trong đó phát triển cánh đồng lớn đạt kết quả tích cực⁹, triển khai các liên kết chuỗi giá trị mang lại hiệu quả cao, trong đó hình thành 10 vùng liên kết sản xuất hướng đến xuất khẩu¹⁰. Chăn nuôi phát triển theo hướng an toàn sinh học¹¹, hiệu quả, cho giá trị kinh tế cao, tăng cả về quy mô và sản lượng thịt¹². Công tác phòng, chống dịch trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát chặt chẽ, không xảy ra dịch bệnh. Công tác chăm sóc, trồng, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng được tập trung chỉ đạo quyết liệt¹³.

- Thủy sản: Thời tiết khá thuận lợi, xuất hiện nhiều đàn cá nổi trữ lượng lớn, năng lực tàu cá ngày càng hiện đại bảo đảm an toàn đánh bắt vùng biển xa¹⁴, sản lượng khai thác đạt khá¹⁵. Sản xuất tôm giống tiếp tục duy trì thị trường tiêu thụ¹⁶; nuôi trồng thủy sản chuyển đổi dần từ nuôi tôm thương phẩm sang thủy sản giá trị cao¹⁷.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: Ban hành Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp theo các mức độ giai đoạn 2021-2025¹⁸; đồng thời tập trung chỉ đạo

⁴ Nông lâm nghiệp đạt 4.226 tỷ đồng tăng 3,9%; thủy sản đạt 6.260 tỷ đồng tăng 5,3% so cùng kỳ.

⁵ Đầu vụ Đông-Xuân năm 2022, lượng nước của 22 hồ chứa đạt 276,08 triệu m³/414,29 triệu m³ đạt 66,6% dung tích thiết kế; Đầu vụ Hè - Thu đạt 278,19 triệu m³/414,29 triệu m³ đạt 67,5% dung tích thiết kế. Đến ngày 12/9/2022 đạt 209,4 triệu m³/414,29 triệu m³ bảo đảm nước cho sản xuất nông nghiệp.

⁶ Tổng diện tích thu hoạch 2 vụ Đông - Xuân và Hè - Thu đạt 59.013,4 ha, tăng 2,9%, vượt 1,6% KH. Sản lượng lúa tăng 3%; Nho tăng 0,3%; Táo tăng 1,2%; Điều tăng 4,2%. Một số mặt hàng nông sản như hành, tỏi, nho, măng tây xanh, táo, nha đam... giá tăng cao gấp 2 gấp 3 lần so với trước Tết.

⁷ Hiện nay đã thu hút đầu tư 31 dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đi vào hoạt động, gồm 18 dự án trồng trọt; 03 dự án chăn nuôi; 08 dự án thủy sản; 02 dự án chế biến nông sản.

⁸ Đã chuyển đổi 1.122,5 ha/1.300 ha KH.

⁹ Triển khai nhân rộng các mô hình kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Triển khai 31 cánh đồng lớn/4.242,8 ha, trong đó triển khai mới 01 cánh đồng bắp giống 60 ha tại huyện Ninh Phước; tiếp tục duy trì và mở rộng liên kết 30 cánh đồng/4.182,8 ha.

¹⁰ Đã thực hiện 57 liên kết chuỗi giá trị, với tổng diện tích 14.267 ha, sản lượng 250.165 tấn. Đã cấp 10 mã vùng trồng/80,6 ha cho các doanh nghiệp xuất khẩu các sản phẩm như nha đam, chanh không hạt, dưa lưới, măng tây, dưa lê, bí hạt đậu, ớt.

¹¹ Tiếp tục duy trì chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ: Chuỗi giá trị chăn nuôi dê, cừu thịt; Chuỗi chăn nuôi heo liên kết với Công ty cổ phần Chăn nuôi CP Việt Nam và Công ty CJ; Chuỗi giá trị heo đen, gà bản địa; Chuỗi giá trị liên kết chăn nuôi gia cầm; Chuỗi giá trị chăn nuôi bò.

¹² Tổng đàn gia súc đạt 528.123 con, vượt 25,7% KH, tăng 8,5%; trong đó: Gia súc có sừng 380.772 con, vượt 19% KH, tăng 4,1%, đàn heo 147.351 con, vượt 47,4% KH tăng 21,7% cùng kỳ; tổng đàn gia cầm 2.304,4 triệu con, vượt 2,4% KH, tăng 10,1% cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi các loại đạt 29.010 tấn, đạt 83,1% KH, tăng 16% so cùng kỳ.

¹³ Trong 9 tháng đã phát hiện, ngăn chặn 161 vụ vi phạm (*phá rừng 24 vụ, khai thác rừng 10 vụ, vận chuyển buôn bán lâm sản trái phép 68 vụ, vi phạm khác 59 vụ*), giảm 35,6% so cùng kỳ, xử lý 68 vụ, nộp ngân sách 495,5 triệu đồng và tịch thu nhiều tang vật khác. Thực hiện trồng rừng phòng hộ 1.794,3 ha; giao khoán bảo vệ rừng 67.590,4 ha; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 3.697 ha rừng tự nhiên.

¹⁴ Năng lực tàu cá hiện tại là 2.262 chiếc từ 6m trở lên, tăng 27 chiếc so cuối năm 2021. Tổ chức kiểm tra an toàn kỹ thuật tàu cá cho 821 chiếc, tăng 10% so cùng kỳ; thẩm định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tàu cá cho 596 chiếc, tăng 5,5% so cùng kỳ.

¹⁵ Tổng sản lượng khai thác đạt 114.422 tấn, tăng 2,6% so cùng kỳ, đạt 92,6% KH.

¹⁶ Sản xuất tôm giống đạt 30,9 tỷ con tăng 0,7% so cùng kỳ.

¹⁷ Ốc hương nuôi 90ha, đạt 1.570 tấn, tăng 21,7%; Tôm hùm 276 bè nổi/2.642 lồng, đạt 56 tấn; Cá nước ngọt 70ha, đạt 274 tấn...

¹⁸ Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 20/9/2022.

duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới¹⁹.

2. Công nghiệp-Xây dựng:

- Về công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 8,06% so cùng kỳ²⁰, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 17,9%. Có 11 sản phẩm chủ lực phục hồi và tăng trưởng khá²¹; các dự án năng lượng tái tạo đã hoàn thành tiếp tục phát huy hiệu quả. Dự án động lực Cảng biển tổng hợp Cà Ná đưa vào khai thác thử nghiệm Bến 1A tàu 50.000 DWT bảo đảm an toàn²² và đẩy nhanh tiến độ Bến 1B. Tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án LNG Cà Ná giai đoạn 1-1.500MW; KCN Du Long, Phước Nam, đã hoàn tất thủ tục trình cấp chủ trương đầu tư Khu công nghiệp Cà Ná. Bên cạnh đó, do thiếu nguyên liệu đầu vào, khó khăn thị trường tiêu thụ nên một số sản phẩm công nghiệp khai khoáng, chế biến tiếp tục giảm sâu²³; cơ chế chính sách về điện gió, điện mặt trời chưa ban hành, một số dự án đã hoàn thành chưa được cấp COD chưa phát huy năng lực sản xuất, có dự án giảm phát đến 40% tác động chỉ số IIP ngành sản xuất điện chỉ tăng 6,02% (mức tăng thấp nhất 3 năm gần đây)²⁴.

- Về xây dựng: Kịp thời ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ những chông chéo trong công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh²⁵. Tập trung chỉ đạo hoàn thành các đề án quy hoạch lớn, quan trọng²⁶ và đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị²⁷; công tác quản lý trật tự xây dựng và hạ tầng kỹ thuật được tăng cường²⁸.

3. Các ngành dịch vụ: Các ngành dịch vụ phục hồi tích cực. Nhiều chương

¹⁹ Đã công nhận thêm 02 thôn đạt nông thôn mới (thuộc huyện Ninh Sơn), đến nay toàn tỉnh có 02 huyện, 29 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó 06 xã nâng cao) và 04 thôn nông thôn mới.

²⁰ Trong đó: Khai khoáng giảm 12,9%; Chế biến, chế tạo tăng 17,9%; sản xuất điện tăng 6,02%; ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 5,3% so cùng kỳ.

²¹ 11/21 sản phẩm chủ lực tăng: Tôm đông lạnh tăng 39,7%; Nhân hạt điều tăng 8,5%; Nha đam tăng 37%; Bia tăng 17,3%; nước yến tăng 200%; may mặc tăng 38,6%; gạch nung tăng 9,5%; điện sản xuất tăng 6,72%; điện thương phẩm tăng 18,3%; nước uống được tăng 3,7%; gạch không nung tăng 2%.

²² Đã khai thác thử nghiệm với lượng hàng hóa qua cảng đạt khoảng 101.072 tấn/46 chuyến tàu, đều bảo đảm an toàn.

²³ 10/21 sản phẩm giảm: Đá xây dựng giảm 26,7%; Muối biển giảm 26,6%; Tinh bột mỳ giảm 31,8%; Đường RS giảm 17,2%; Muối chế biến giảm 22,7%; Khăn bông giảm 10,3%; Xi măng giảm 27,3%; Đá granite giảm 35,7%; Phân hữu cơ giảm 1,7%; Bao bì giấy không sản xuất.

²⁴ Năm 2019 tăng 48,3%, Năm 2020 tăng 117,4%, Năm 2021 tăng 58,5%

²⁵ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25/3/2022 và Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 8/4/2022 về điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 về quy định bảng giá nhà ở, công trình xây dựng và vật kiến trúc; Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 về công bố đơn giá xây dựng công trình; Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 ban hành định mức cấp phối sử dụng cát nghiền nhân tạo trong chế tạo các sản phẩm xây dựng; Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

²⁶ Nhiệm vụ đề án QH chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ, tỉnh Ninh Thuận đến năm 2040; Đề án QH phân khu xây dựng khu vực Mũi Dinh; Đề án QH phân khu (1/2000) KCN Cà Ná; Điều chỉnh tổng thể QH chung xây dựng thành phố PRTC; Điều chỉnh QH thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; QH phân khu xây dựng cảng cạn Cà Ná; Đề án điều chỉnh cục bộ QH chi tiết xây dựng (1/500) dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Vĩnh Hy; Đề án QH chi tiết xây dựng (1/500) Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Top Resort...

²⁷ Đã quyết định chấp thuận CTĐT đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho dự án Khu đô thị mới bờ sông Dinh/1.713 tỷ đồng, chấp thuận chủ trương đầu tư (đề làm cơ sở lựa chọn Nhà đầu tư) cho 04 dự án: (1) Dự án khu đô thị mới Bắc Sông Ông; (2) Khu đô thị mới Khánh Hải; (3) Dự án Khu đô thị mới Khánh Hải - Khu đất Sân vận động Khánh Hải (cũ) với tổng vốn 5.022,45 tỷ đồng; (d) Dự án Nhà ở xã hội tại Khu tái định cư Thành Hải với tổng vốn 1137,06 tỷ đồng.

²⁸ Đã kiểm tra 07 công trình được cấp phép, kết quả 05/07 đảm bảo nội dung theo giấy phép và 02/07 công trình chưa thi công; kiểm tra đột xuất 04 công trình phát hiện sai giấy phép, đã xử phạt 60 triệu đồng.

trình kết nối cung cầu, giao thương được tổ chức²⁹; công tác xúc tiến, quảng bá du lịch được tăng cường³⁰, hoạt động du lịch phục hồi và đạt kết quả tích cực, số lượng khách du lịch đến tỉnh tăng mạnh, tăng 93,2%³¹, tổng doanh thu ngành du lịch tăng 124,8% so cùng kỳ³². Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng khá³³. Giao thông vận tải phục hồi và tăng mạnh³⁴. Hoạt động xuất khẩu thủy sản tiếp tục tận dụng các cơ hội từ hiệp định EVFTA góp phần nâng giá trị kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đầu năm tăng 6,8% so cùng kỳ, đạt 82,4% kế hoạch³⁵.

Công tác chuyển đổi số đạt một số kết quả bước đầu³⁶. Hoạt động bưu chính, viễn thông phát triển ổn định, đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt³⁷. Công tác quản lý về xuất bản báo chí được tăng cường, thẩm định và cấp mới 32 giấy phép.

4. Quản lý tài nguyên và môi trường: Tập trung chỉ đạo hoàn thành phê duyệt và tổ chức công khai quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022; ban hành các Quy định, Kế hoạch liên quan đấu giá quyền khai thác khoáng sản³⁸. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm, năng lượng tái tạo³⁹; công tác thanh, kiểm tra về đất đai, môi trường, khoáng sản được triển khai kịp thời và xử lý theo quy định⁴⁰.

5. Tài chính, ngân hàng:

²⁹ Hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa giữa tỉnh An Giang và các tỉnh, thành phố; Chương trình kết nối giao thương Khu vực miền Trung – Tây Nguyên và tổ chức xúc tiến thương mại tại thành phố Đà Nẵng năm 2022; Hội chợ Thương mại Ninh Thuận, Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung – Tây Nguyên năm 2022.

³⁰ - Ban hành nhiều Kế hoạch: Kế hoạch phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn năm 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp kích cầu du lịch năm 2022; Kế hoạch triển khai đón khách du lịch quốc tế, thích ứng an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19; Phương án triển khai thực hiện các giải pháp xúc tiến, đón khách du lịch vào dịp hè và trong thời gian tới; Nghị quyết, Quyết định quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch giai đoạn 2022-2025...

- Tổ chức Hội nghị xúc tiến, quảng bá du lịch tại TP. Hồ Chí Minh và Quảng Nam; Ngày văn hóa du lịch Ninh Thuận tại Hà Nội năm 2022; Hội nghị ký kết Chương trình hợp tác phát triển du lịch Ninh Thuận - Lâm Đồng giai đoạn 2022-2025.

³¹ 9 tháng đầu năm đã thu hút 2.193,8 ngàn lượt khách tăng 93,2% so cùng kỳ, vượt 15,5% KH, trong đó khách nước ngoài công tác, làm việc tại tỉnh ước đạt 8.040 lượt; khách nội địa đạt 2.185,8 ngàn lượt.

³² Tổng doanh thu ngành du lịch đạt 1.634 tỷ đồng, vượt 16,7% KH và tăng 124,8% so cùng kỳ.

³³ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 23.906 tỷ đồng, tăng 36,3% so cùng kỳ.

³⁴ Khối lượng hàng hóa và số lượt hành khách luân chuyển 9 tháng tăng lần lượt 49,7% và 133,7% so cùng kỳ.

³⁵ Tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đầu năm đạt 98,9 triệu USD, tăng 6,8% so cùng kỳ, đạt 82,4% KH, trong đó thủy sản 64,4 triệu USD, nhân điều 10,9 triệu USD, mặt hàng khác 23,6 triệu USD.

³⁶ - Hạ tầng số: 100% thôn có dân cư được phủ sóng 3G, 4G; đã triển khai 97 trạm 5G.

- Nhân lực số: Đã bồi dưỡng chuyển đổi số cho 185 cán bộ.

- Chính quyền số: Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; đã kết nối đến 96 đơn vị phục vụ truy cập các phần mềm dùng chung tại các cơ quan, đơn vị từ tỉnh, huyện đến xã; đã đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính của 18 xã/phường, với 128.349 thửa đất; tích hợp công dịch vụ công trực tuyến 1.773 dịch vụ công mức độ 3,4 đạt 100%...

- Kinh tế số: có 31 doanh nghiệp đã lên các sàn thương mại điện tử và 04 doanh nghiệp đang chờ Cục Xúc tiến thương mại xét duyệt; mở 17.542 tài khoản mua/bán trên sàn Postmart, có 61 gian hàng/195 sản phẩm; 100% doanh nghiệp đã triển khai chữ ký số và phần mềm kế toán điện tử, hơn 90% doanh nghiệp đã cập nhật và triển khai hóa đơn điện tử.

- Xã hội số: 3,9% người dân cài đặt ứng dụng số sức khỏe điện tử và 17/72 cơ sở y tế cấp xã trở lên có kết nối hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 38,1% người dân số có tài khoản thanh toán điện tử; 24,8% người dân sử dụng các dịch vụ tài chính - ngân hàng điện tử và thanh toán tiền điện, 90% người dân thanh toán không dùng tiền mặt.

³⁷ Trong 9 tháng phát triển mới 3.556 thuê bao điện thoại các loại, nâng tổng số 91.621 thuê bao, đạt 115,8 thuê bao/100 dân; phát triển mới 7.387 thuê bao internet, nâng tổng số lên 333.311 thuê bao, đạt 97,3 thuê bao/100 dân. Sản lượng bưu gửi qua dịch vụ bưu chính công ích 70.650 sản lượng, giảm 17,7% so cùng kỳ.

³⁸ Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 18/5/2022; Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 15/6/2022; Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 22/7/2022.

³⁹ Thực hiện công tác bồi thường, GPMB 09 dự án, chi trả bồi thường, hỗ trợ 148,5 tỷ đồng/193 hộ; bàn giao 31,5 ha cho nhà đầu tư.

⁴⁰ Trong 9 tháng đã tiến hành 29 cuộc thanh, kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên môi trường đối với 33 tổ chức. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 12 tổ chức vi phạm, đã ban hành 06 Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.021,4 triệu đồng.

Triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp quản lý thu ngân sách; công tác quản lý chi ngân sách nhà nước được bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định. Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 3.036,2 tỷ đồng, đạt 87% dự toán năm, trong đó thu nội địa đạt 2.940,2 tỷ đồng, đạt 98,3% kế hoạch, tăng 18,7%; thu hải quan đạt 96 tỷ đồng, giảm 89% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách 09 tháng ước đạt 4.504 tỷ đồng, bằng 70% dự toán năm. Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn, tình hình nợ xấu được kiểm soát⁴¹.

Triển khai đạt kết quả các chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động phục hồi sản xuất theo tinh thần Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ⁴².

6. Đầu tư phát triển: Chỉ đạo hoàn thành và trình Hội đồng thẩm định Quốc gia thẩm định Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phối hợp với Trung ương tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 31/2016/QH14 ngày 22/11/2016 của Quốc hội về dừng thực hiện chủ trương đầu tư Dự án Điện hạt nhân và sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy⁴³, đến ngày 30/9/2022 giải ngân 1.346.977 triệu đồng, đạt 54,2% KH⁴⁴. Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp⁴⁵; tăng cường rà soát các dự án chậm tiến độ gắn với công tác thanh tra, kiểm tra các dự án, xử lý kịp thời các dự án chậm tiến độ⁴⁶.

7. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể: Duy trì đối thoại doanh nghiệp định kỳ và chuyên đề để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính cho nhà đầu tư⁴⁷. Doanh nghiệp đã ổn định và phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, số doanh nghiệp thành lập mới tăng 35,29% và số vốn đăng ký tăng gấp 5,5 lần⁴⁸, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 44,9% so cùng kỳ; một số doanh nghiệp tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất và quy mô đầu tư tăng năng

⁴¹ Tổng vốn huy động đạt 20.700 tỷ đồng, tăng 2.063 tỷ đồng, tăng 9,65% so với cuối năm 2021, bằng 99,2% KH. Tổng dư nợ tín dụng 36.300 tỷ đồng, tăng 2.964 tỷ đồng, tăng 8,89% so với cuối năm 2021, bằng 94,7% KH. Dư nợ xấu trên địa bàn là 171 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,47% so với tổng dư nợ, giảm 18,3% so với tỷ lệ nợ xấu cuối năm 2021.

⁴² Đã có 13/19 chính sách hỗ trợ đã được thực hiện, hỗ trợ cho 5.389 doanh nghiệp, hộ kinh doanh/873,8 tỷ đồng và 3.057 cá nhân, hộ gia đình/119 tỷ đồng, góp phần giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, người dân để phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

⁴³ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1983/KH-UBND ngày 11/5/2022 và các công văn số 426/UBND-KTTH ngày 28/01/2022, số 1382/UBND-KTTH ngày 04/4/2022, số 1773/UBND-KTTH ngày 27/4/2022, về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

⁴⁴ Đến ngày 30/9/2022 giải ngân đạt 1.346.977 triệu đồng/2.485.080 triệu đồng, đạt 54,2% KH (chưa bao gồm vốn các CTMTQG; trong đó: Vốn trong nước: 1.026.287 triệu đồng/1.548.557 triệu đồng, đạt 66,3% KH; Vốn nước ngoài: 320.690 triệu đồng/930.300 triệu đồng, đạt 34,5% KH).

⁴⁵ - Tổ chức xúc tiến đầu tư - thương mại tại Hàn Quốc; Chương trình Caravan giao thương và xúc tiến đầu tư doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Ninh Thuận; Tổ chức xúc tiến thương mại Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh; Làm việc với các đoàn công tác của Trung tâm hợp tác Châu Âu...

- 9 tháng đầu năm cấp Quyết định chủ trương đầu tư 12 dự án với tổng vốn 8.227,5 tỷ đồng; Trong đó: QĐ chủ trương đầu tư có kèm nhà đầu tư 07 dự án/2.047,1 tỷ đồng; QĐ chủ trương đầu tư để làm cơ sở lựa chọn Nhà đầu tư cho 05 dự án/6180,38 tỷ đồng. Chấp thuận chủ trương về địa điểm 07 dự án với tổng vốn đăng ký 6.679,9 tỷ đồng.

⁴⁶ Đã tổ chức thanh tra, kiểm tra 16 dự án đầu tư. Đã thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư 02 dự án: (1) Dự án Nhà máy chế biến tinh dầu neem, cóc hành và các cây trồng bản địa khác; (2) Dự án Khu dịch vụ ẩm thực.

⁴⁷ Đã tổ chức 03 Hội nghị định kỳ đầu năm, Quý I, Quý II và các hội nghị chuyên đề về du lịch, khoáng sản, công nghiệp.

⁴⁸ Trong 09 tháng đầu năm có 392 doanh nghiệp thành lập mới/12.977,8 tỷ đồng, tăng 35,29% số doanh nghiệp và tăng 5,5 lần số vốn đăng ký so cùng kỳ. Năng tổng số doanh nghiệp đang hoạt động đến ngày 30/9/2022, có 3.915 doanh nghiệp/92.326 tỷ đồng.

lực sản xuất mới⁴⁹. Công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được quan tâm chỉ đạo, hoạt động HTX tiếp tục được duy trì và phát triển⁵⁰.

II. Lĩnh vực Xã hội

1. Giáo dục-Đào tạo và Khoa học công nghệ:

- Giáo dục và Đào tạo: Tập trung chỉ đạo triển khai công tác dạy và học bảo đảm an toàn, phòng chống dịch COVID-19; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đầu cấp học bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy định. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 95,73%, tăng 0,57% so năm học trước⁵¹; tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp học⁵² và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia⁵³; chỉ đạo triển khai năm học mới 2022-2023 và tăng cường thực hiện công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình⁵⁴.

- Khoa học công nghệ: Tiếp tục triển khai 32 nhiệm vụ khoa học công nghệ⁵⁵, nghiệm thu 7 nhiệm vụ; đề xuất đặt hàng với Bộ Khoa học và Công nghệ 08 nhiệm vụ chủ yếu trên lĩnh vực nông nghiệp; hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo được quan tâm triển khai⁵⁶; công tác quản lý đo lường được tăng cường, đã tổ chức 10 đợt kiểm tra tại 98 cơ sở sản xuất kinh doanh, tất cả đều đạt yêu cầu⁵⁷.

2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Tập trung chỉ đạo triển khai nhiều biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, đồng bộ và thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; duy trì giám sát, chủ động kiểm soát phòng, chống dịch COVID-19; đẩy mạnh chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19⁵⁸.

Công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, trong 9 tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm⁵⁹; các bệnh theo mùa được kiểm soát chặt chẽ, không để bùng phát thành dịch⁶⁰; công tác phòng chống HIV/AIDS và dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh⁶¹; tiếp tục triển khai ứng dụng

⁴⁹ Có 97 doanh nghiệp mở rộng quy mô, tăng vốn điều lệ với tổng vốn tăng thêm 3.284 tỷ đồng; có 34 dự án đầu tư điều chỉnh quy mô, chiến lược đầu tư với tổng vốn tăng thêm 25.231,8 tỷ đồng.

⁵⁰ Đến ngày 23/9/2022, có 07 HTX thành lập mới, tổng số HTX đang hoạt động 98 HTX/126 tỷ đồng.

⁵¹ Trong đó học sinh THPT đạt 96,2%, giảm 0,55%, học sinh GDTX đạt 76,4%, tăng 5,59% so với năm 2021.

⁵² Trong 9 tháng giảm 06 trường (01 trường mầm non và 05 trường tiểu học), nâng tổng số giảm 36 trường, trong đó: MN 9 trường, TH 24 trường, THCS 03 trường; riêng THPT tăng thêm 01 trường. Toàn tỉnh hiện có 211 trường phổ thông, trong đó: TH 128 trường, THCS 61 trường và THPT 22 trường.

⁵³ Trong 9 tháng đầu năm có 5 trường phổ thông được công nhận mới đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số lên 121 trường, đạt 57,3%, trong đó: TH 80/128 trường, đạt 62,5%, THCS 32/61 trường, đạt 52,5%, THPT 9/22 trường, đạt 40,9%; riêng Mầm non có 23/89 trường, đạt 25,8%.

⁵⁴ Ban hành Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 19/8/2022.

⁵⁵ Có 5 nhiệm vụ cấp quốc gia và 27 nhiệm vụ cấp tỉnh.

⁵⁶ Hỗ trợ 9 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đổi mới, chuyển giao công nghệ và khởi nghiệp.

⁵⁷ Các lĩnh vực: Hàng đóng gói sẵn, Mũ bảo hiểm, Phương tiện đo trong mua bán điện, Thép làm cốt bê tông, Taximet, Cân ô tô, Phương tiện đo trong y tế, Đồ chơi trẻ em, vàng trang sức.

⁵⁸ Tính đến ngày 30/9/2022, toàn tỉnh đã tiêm 1.565.242 mũi, trong đó: Nhóm người ≥ 18 tuổi đã tiêm mũi 3 (nhắc 1) đạt 93,2% (người ≥ 50 tuổi: đã tiêm mũi 3 đạt 97,8%), nhóm người tiêm vắc xin mũi 4 (mũi nhắc 2) đạt 68,3%. Nhóm tuổi > 12-17 tuổi tiêm mũi 3 đạt 43,1%. Nhóm tuổi ≥ 5-12 tuổi: Đã tiêm mũi 2 đạt 85,6%.

⁵⁹ Đã tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại 3.349 cơ sở, có 91,2% cơ sở đạt tiêu chuẩn.

⁶⁰ Bệnh tay chân miệng 45 ca, giảm 9 ca; riêng sốt xuất huyết có xu hướng tăng, 780 ca, tăng 4,5 lần so cùng kỳ.

⁶¹ Trong 9 tháng xét nghiệm cho 9.985 người và phát hiện 51 trường hợp dương tính, nâng tổng số người nhiễm HIV lên 639 người; có 47.002 cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai, đạt 123,6% kế hoạch.

phần mềm quản lý khám chữa bệnh, hướng đến Bệnh viện thông minh⁶². Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm chỉ đạo⁶³; công tác vận động các tổ chức từ thiện khám và chữa bệnh cho người nghèo, đối tượng chính sách và trẻ em tiếp tục phát huy hiệu quả⁶⁴.

3. Lao động, việc làm và kết quả thực hiện các chính sách xã hội: Tập trung triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đúng đối tượng. Trong dịp Tết Nhâm Dần, đã tổ chức các Đoàn đến thăm, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách⁶⁵, cấp phát kịp thời gạo hỗ trợ của Chính phủ cho hộ nghèo đảm bảo công khai, đúng đối tượng⁶⁶; các chính sách hỗ trợ người có công, lao động thất nghiệp được quan tâm triển khai⁶⁷. Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm tiếp tục được đổi mới, mở rộng theo hướng tiếp cận người lao động và đạt kết quả tích cực⁶⁸; đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp và kết nối giải quyết việc làm được quan tâm chỉ đạo, kết quả đạt khá⁶⁹.

4. Văn hóa, thể thao, phát thanh truyền hình: Tập trung tuyên truyền kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức các hoạt động văn hóa mừng xuân Nhâm Dần 2022 trên tinh thần gọn nhẹ, vui tươi, tiết kiệm và tuân thủ nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19. Tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh và 47 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước⁷⁰. Chương trình đưa văn hóa về cơ sở và giao lưu trực tuyến trên truyền hình được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên⁷¹; thể thao thành tích cao có bước tiến bộ⁷².

III. Công tác nội chính và xây dựng chính quyền

1. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính: Hoàn thành sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); tiếp tục kiện toàn, xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp

⁶² Liên thông dữ liệu khám chữa bệnh lên cổng giám định BHXH và cổng thông tin đơn thuốc quốc gia; ứng dụng bệnh án điện tử, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt qua QR Code...

⁶³ Nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 01/6 và Tháng hành động vì trẻ em đã tặng 2.996 suất quà/153,7 triệu đồng cho các em thiếu nhi; tổ chức Ngày Olympia trẻ em.

⁶⁴ Đã tổ chức khám, cấp thuốc miễn phí và tặng quà cho 4.804 lượt bệnh nhân, tặng 635 suất quà/233,9 triệu đồng cho người có hoàn cảnh khó khăn; mổ tim miễn phí cho 16 trẻ em; huy động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam và Quỹ BTTE tỉnh hỗ trợ 114 triệu đồng cho 21 trẻ em mồ côi do COVID-19; trao 280 suất học bổng cho 280 trẻ em nghèo vượt khó.

⁶⁵ Tổ chức các Đoàn đến thăm, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách, gia đình người có công với cách mạng; tặng 122.555 suất/23,9 tỷ đồng, tặng 10 ngàn suất so năm 2021.

⁶⁶ Đã cấp phát 1.508,82 tấn gạo cho 25.284 hộ nghèo, cận nghèo và hộ khó khăn.

⁶⁷ Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 17 căn nhà cho hộ gia đình có thành viên là người có công, chi trả Bảo hiểm thất nghiệp cho 3.142 lao động với kinh phí trên 54,4 tỷ đồng.

⁶⁸ Trong 9 tháng đã giải quyết việc làm cho 15.419 lượt người, đạt 96,4% KH và tăng 2,3 lần so cùng kỳ trong đó lao động trong tỉnh 6.340 người, lao động ngoài tỉnh 9.004 người; xuất khẩu lao động 75 người, đạt 50% KH và tăng 2,7 lần so cùng kỳ; tư vấn giới thiệu việc làm và hỗ trợ học nghề cho 13.893 lượt người, có 329 người được kết nối có việc làm.

⁶⁹ Tổ chức Hội thảo “Gắn kết giáo dục nghề nghiệp giữa cơ sở đào tạo, doanh nghiệp và thị trường lao động đến năm 2025”, trong 9 tháng đào tạo nghề trình độ dài hạn cho 522 học viên, đạt 52,2% KH và bằng 85% cùng kỳ; trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng cho 7.206 học viên, đạt 90% kế hoạch và tăng 2,14 lần so cùng kỳ.

⁷⁰ Tổ chức các hoạt động: Hội chợ, triển lãm thành tựu kinh tế-xã hội “Ninh Thuận - 30 năm chặng đường đổi mới và phát triển”, Lễ đón nhận Bằng công nhận Khu dự trữ sinh quyển thế giới Núi Chúa và Bằng xếp hạng di tích quốc gia danh lam thắng cảnh Vịnh Vĩnh Hy; triển lãm lưu động “Nhạc cụ truyền thống dân tộc Chăm và dân tộc Raglay tỉnh Ninh Thuận”...

⁷¹ Đã tổ chức 71 buổi biểu diễn nghệ thuật, trong đó phục vụ miễn phí 44 buổi với hơn 80 ngàn lượt người xem; chiếu phim lưu động 277 buổi.

⁷² Trong 9 tháng tham dự 22 giải thể thao và đạt 89 huy chương các loại.

tính theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ⁷³. Triển khai các giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh⁷⁴. Tập trung chỉ đạo rà soát, đánh giá và xây dựng Kế hoạch gắn với tổ chức kiểm tra việc triển khai nâng cao các chỉ số hành chính cấp tỉnh. Tổ chức thành công các kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức lên chuyên viên chính, chuyên viên. Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính⁷⁵.

- Thi đua-khen thưởng: Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022; tổ chức nhiều đợt phát động các phong trào thi đua năm 2022⁷⁶, tổ chức công tác khen thưởng đảm bảo kịp thời, theo đúng quy định⁷⁷.

2. Công tác tư pháp, thanh tra, phòng, chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân: Công tác cải cách tư pháp được tập trung chỉ đạo, công tác xây dựng văn bản, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng⁷⁸; các tổ chức thanh tra các cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra và kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định⁷⁹; công tác phòng, chống tham nhũng được tập trung chỉ đạo quyết liệt, chấn chỉnh kịp thời các trường hợp còn tồn tại, thiếu sót và xử lý nghiêm trường hợp vi phạm⁸⁰; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật, cơ bản ổn định tình hình, đảm bảo trật tự an toàn xã hội⁸¹.

IV. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

Công tác quân sự quốc phòng được triển khai thực hiện nghiêm túc, tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng, an toàn; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện Ninh Sơn, Bác Ái đạt kết quả tốt. Triển khai đồng bộ nhiều biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội nhất là trong các ngày Lễ lớn, các sự kiện quan trọng của Tỉnh; thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng trọng điểm, phức tạp nắm tình hình⁸² và kịp thời giải quyết các vụ việc xảy

⁷³ Trong 9 tháng đã ban hành 09 Quyết định phê duyệt Đề án tổ chức lại các cơ quan; ban hành 29 quyết định thành lập, kiện toàn, tổ chức lại các tổ chức phối hợp liên ngành.

⁷⁴ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Quyết định 465/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025.

⁷⁵ Kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác phòng, chống dịch tại 11 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

⁷⁶ Phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2022; đợt thi đua cao điểm lập thành tích chào mừng kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh (01/4/1992 - 01/4/2022) và các phong trào thi đua chuyên đề như: Thi đua thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; thi đua đẩy mạnh CCHC; thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thu, nộp ngân sách trên địa bàn tỉnh...

⁷⁷ UBND tỉnh tặng cờ thi đua cho 60 tập thể, danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 164 tập thể, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh 20 cá nhân; tặng bằng khen cho 388 tập thể và 725 cá nhân.

⁷⁸ Tổng số văn bản góp ý, thẩm định từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/8/2022: có 349 văn bản, gồm 71 thẩm định, 278 góp ý; cập nhật cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật: 63 văn bản. Đến ngày 31/8/2022, HĐND tỉnh ban hành 13 Nghị quyết QPPL và UBND tỉnh ban hành 50 Quyết định QPPL.

⁷⁹ Trong 9 tháng đầu năm đã tiến hành 226/217 cuộc thanh tra, kiểm tra đạt 104% KH, đến nay đã kết thúc 147 cuộc. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm, đã thu hồi 3.260,2 triệu đồng, xử lý hành chính 10 tập thể; 26 cá nhân và chuyển cơ qua điều tra 01 vụ.

⁸⁰ Phát hiện 01 trường hợp công chức Địa chính - Xây dựng xã Cà Ná, huyện Thuận Nam có dấu hiệu phạm tội "nhận hối lộ", đã có Quyết định khởi tố và hoàn tất điều tra, xét xử.

⁸¹ Trong 9 tháng các cơ quan hành chính các cấp đã tiếp 3.789 lượt /2.413 lượt người đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, xử lý 228 đơn, đã giải quyết 180 đơn, đạt tỷ lệ 75,6%.

⁸² Trong 9 tháng Biên phòng tỉnh đã tuần tra 1.445 lượt tổ; đăng ký, kiểm chứng cho 10.502 lượt thuyền cá/69.680 lao động, kiểm soát 9.462 lượt tàu khách/118.642 lượt khách du lịch biển, 155 tàu vận tải/1.138 thuyền viên, 42 khách vận chuyển 48.958 tấn muối, 19.289 tấn xi măng, 15.068 tấn sắt, 13.674 m³ cát, 5.728 m³ đá xây dựng, 900 ngàn viên gạch, 1.945 tấn tro bay, 36.442 tấn xỉ than.

ra ⁸³. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống cháy nổ.

An toàn giao thông: Tập trung triển khai Kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2022, đồng thời tăng cường kiểm tra, tuần tra việc chấp hành Luật giao thông đường bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm, tuy nhiên tình hình tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp, tăng 02 tiêu chí ⁸⁴.

Tóm lại: Thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2022 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen. Trước tình hình đó, UBND tỉnh đã bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, sát tình hình, có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung các giải pháp đột phá vào các lĩnh vực còn dư địa để thúc đẩy tăng trưởng; hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; bảo đảm an sinh xã hội và cuộc sống người dân; cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm ổn định và phục hồi phát triển; sản xuất các ngành nông nghiệp, công nghiệp chế biến, chế tạo, thương mại, dịch vụ, du lịch tăng trưởng khá; tình hình dịch bệnh được kiểm soát tốt; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư được đẩy mạnh. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo được thực hiện tốt hơn. Tổ chức thành công các hoạt động, sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh, nhất là kỷ niệm 30 năm Ngày tái lập tỉnh. Công tác quân sự, quốc phòng được bảo đảm, giao quân an toàn, đạt chỉ tiêu, công tác diễn tập khu vực phòng thủ đạt kết quả; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định; công tác thực hành, tiết kiệm chống lãng phí được quan tâm triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân đạt được: Sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; chủ động bám sát, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương; chủ động triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 171/TB-VPCP có kết quả; sự quyết tâm, quyết liệt, tinh thần trách nhiệm cao, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp chế biến, thương mại, du lịch để bù đắp khó khăn cho ngành năng lượng, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ công việc và chỉ đạo xử lý kịp thời, sát hợp tình hình; sự quan tâm, giám sát, hỗ trợ của HĐND tỉnh và Mặt trận, đoàn thể tỉnh, đã huy động mạnh mẽ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.

Khó khăn hạn chế: Tốc độ tăng trưởng đạt thấp so với mục tiêu đề ra, ngành năng lượng tái tạo tiếp tục gặp khó khăn, tăng trưởng thấp; giá trị sản xuất ngành xây dựng giảm; một số sản phẩm công nghiệp khai khoáng chế biến giảm sâu ⁸⁵;

⁸³ Trong 9 tháng đầu năm đã xảy ra 265 vụ phạm tội về trật tự xã hội, tăng 21 vụ so cùng kỳ, trong đó phạm tội rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra 40 vụ, tăng 19 vụ so cùng kỳ.

⁸⁴ Theo số liệu của Ban an toàn giao thông cung cấp: 09 tháng đầu năm đã xảy ra 107 vụ, tăng 03 vụ; số người chết 38 người, giảm 04 người; bị thương 108 người, tăng 15 người.

⁸⁵ Một số ngành hàng phục hồi chậm: Đá xây dựng giảm 26,7%; Muối biển giảm 26,6%; Tinh bột mỳ giảm 31,8%; Đường RS giảm 17,2%; Muối chế biến giảm 22,7%; Khăn bông giảm 10,3%; Xi măng giảm 27,3%; Đá granite giảm 35,7%; Phân hữu cơ giảm 1,7%; Bao bì giấy không sản xuất.

một số dự án năng lượng tái tạo đã hoàn thành nhưng chưa có COD nên chưa phát huy hiệu quả⁸⁶; một số dự án trọng điểm về du lịch, hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp có tiến độ triển khai chậm⁸⁷; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nhất là vốn nước ngoài và vốn các Chương trình mục tiêu Quốc gia; nguồn lực đầu tư và một số chính sách thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ chậm được phân bổ và hướng dẫn triển khai thực hiện⁸⁸; công tác xây dựng giá đất chậm ảnh hưởng đến thu hút đầu tư và triển khai dự án là điểm nghẽn trong phát triển; công tác quản lý đất đai còn hạn chế, nhất là khu vực tuyến đường ven biển; công tác đấu giá tài sản công còn chậm; việc mua sắm thuốc, vật tư y tế và sinh phẩm gặp khó khăn; việc xử lý tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp có trường hợp chậm, kéo dài; chuyển đổi số chưa mạnh mẽ; việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên còn chậm⁸⁹. Bộ máy lãnh đạo một số Sở ngành chậm kiện toàn, bổ sung ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Đời sống của một bộ phận Nhân dân, nhất là miền núi, vùng sâu gặp nhiều khó khăn. Trật tự an toàn xã hội, tai nạn giao thông còn diễn biến phức tạp⁹⁰; việc tăng học phí đã tác động đến tâm tư người dân; công tác phòng, chống cháy, nổ còn vụ việc nghiêm trọng⁹¹. Thực hiện các kết luận thanh tra có việc còn kéo dài, nhất là các dự án BT.

Nguyên nhân chủ yếu đó là:

- Về khách quan: Do tác động của tình hình thế giới và cả nước, nhất là giá cả nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sản xuất đầu vào, giá cả sinh hoạt tăng cao đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống người dân; một số ngành hàng công nghiệp bị thu hẹp thị trường tiêu thụ, thiếu nguyên liệu. Các cơ chế chính sách về đất đai, khoáng sản, đầu tư còn nhiều vướng mắc nên khó khăn trong quá trình thực hiện. Định hướng phát triển và chỉ tiêu năng lượng đóng góp lớn cho tăng trưởng năm 2022 nhưng Quy hoạch điện VIII và chính sách giá điện gió, điện mặt trời chưa ban hành làm giảm mạnh tăng trưởng 9 tháng đầu năm; nguồn vốn các CTMTQG được Trung ương phân bổ chậm.

- Về chủ quan: Tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của một số cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu và tình hình thực tiễn. Tinh thần trách nhiệm người

⁸⁶ Điện gió Habaram 93MW và Dự án ĐMT Thiên Tân 1.2, 1.3 và 1.4 tổng công suất 200 MW.

⁸⁷ - Hồ chứa nước sông Than, Hồ Kiên Kiên, Đập hạ lưu sông Dinh; kênh chuyên nước Tân Giang - Sông Biêu; dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án thành phố PRTC;

- Khu du lịch sinh thái cao cấp Núi chúa; Bãi Thùng...

- Dự án điện khí LNG Cà Ná giai đoạn I; KCN Phước Nam đầu tư cơ sở hạ tầng ước đạt 43,1% khối lượng giai đoạn I (151 ha), thu hút được 12 dự án đầu tư thứ cấp, tỷ lệ lấp đầy 18,6%; KCN Du Long đầu tư cơ sở hạ tầng ước đạt 33% khối lượng, thu hút được 01 dự án thứ cấp, tỷ lệ lấp đầy 1,66%; Các CCN Hiếu Thiện, Phước Tiến đang tiến hành lập Quy hoạch chi tiết 1/500; CCN Quảng Sơn mới thực hiện thu hồi 27,3/50,28 ha (chiếm 54,3%), còn lại chưa thu hồi vì còn xem xét nguồn gốc đất, điều kiện bồi thường, hỗ trợ, xây dựng và phê duyệt phương án bồi thường; KCN Cà Ná...

⁸⁸ Hiện nay mới phân bổ 34 tỷ đồng sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Trà Co và Phước Nhơn; đã triển khai 13/19 chính sách, còn lại 06 chính sách chưa triển khai gồm: (1) Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước; (2) Tinh chi phí được trừ đối với DN có ủng hộ COVID-19 năm 2022; (3) Hỗ trợ lãi suất 2%/năm; (4) Cho vay CTMTQG vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (5) Chương trình "Sóng và máy tính cho em"; (6) Các dự án đầu tư thuộc Chương trình phục hồi.

⁸⁹ - Về triển khai nhiệm vụ trọng tâm: Hoàn thành 14/21 nhiệm vụ đạt 66,7% KH năm.

- Về triển khai nhiệm vụ thường xuyên chủ yếu: Đã hoàn thành 109/177 nhiệm vụ đạt 61,6% KH năm.

⁹⁰ Tăng 02 tiêu chí: tăng số vụ và tăng số người bị thương.

⁹¹ Trong 9 tháng đầu năm xảy ra 07 vụ cháy, tăng 01 vụ so cùng kỳ. Hậu quả làm 03 người chết, 01 người bị thương, thiệt hại ước 652 triệu đồng.

đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa cao; một số nhà đầu tư thiếu năng lực, thiếu quyết tâm đầu tư, nhất là lĩnh vực du lịch. Công tác phối hợp tham mưu giữa các cấp, các ngành, địa phương đôi lúc chưa nhịp nhàng nhất là trong giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Một số nhiệm vụ trọng tâm tham mưu chậm, nhất là xây dựng giá đất.

Phần II

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Nhiệm vụ những tháng còn lại của năm 2022 là hết sức nặng nề trong bối cảnh dự báo có những thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, áp lực của việc tăng giá nguyên nhiên vật liệu, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp và nhiều khó khăn, thiên tai, bão lũ và nguy cơ dịch bệnh là những thách thức lớn đối với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của Tỉnh năm 2022. Để bảo đảm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh năm 2022, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục bám sát, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2022, chỉ đạo điều hành quyết liệt, hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các Chương trình, Đề án thuộc Chương trình công tác của Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh năm 2022.

2. Tiếp tục quán triệt phương châm hành động, trách nhiệm cao, đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt hơn, tập trung hơn, tăng tốc hơn trong chỉ đạo, điều hành để có những bước chuyển thật quyết tâm hơn, cách làm sát đúng hơn nữa. Tập trung rà soát, đánh giá và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong năm 2022, đồng thời, bám sát vào những điểm nghẽn, khó khăn đã nhận định để đưa ra những giải pháp phù hợp, kịp thời khắc phục nhằm phấn đấu thực hiện cao nhất kế hoạch năm 2022 và làm tiền đề cho thực hiện nhiệm vụ năm 2023.

3. Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, tăng trưởng xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi số; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp, trong đó tập trung tăng tốc, quyết liệt triển khai các giải pháp đạt mức cao nhất chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 đã đề ra từ đầu năm, nhất là các ngành còn dư địa để tạo động lực cho tăng trưởng về Thương mại, du lịch, dịch vụ; Công nghệ chế biến, khai khoáng; Đầu tư, Xây dựng, cụ thể:

- Ngành Nông nghiệp: Theo dõi và dự báo sát tình hình, xây dựng phương án sẵn sàng ứng phó trong mùa mưa bão sắp tới, chỉ đạo sản xuất có hiệu quả vụ Mùa. Tập trung cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững hiệu quả, đẩy mạnh thu hút các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị kinh tế cao; tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ khuyến khích khai thác vùng khơi, phát triển mạnh mô hình

liên kết dịch vụ trên biển; khai thác lợi thế sản xuất tôm giống chất lượng cao, triển khai dự án thí điểm nuôi biển sâu. Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ rừng. Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2022.

- Ngành Công nghiệp-Xây dựng: Trọng tâm là tập trung hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng cho công nghiệp chế biến, khai khoáng; đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp Du Long, Phước Nam, Cụm công nghiệp Hiếu Thiện, Phước Tiến, Quảng Sơn. Tăng cường thu hút đầu tư thứ cấp vào Khu, Cụm Công nghiệp; triển khai có hiệu quả Đề án phát triển Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước và Quy hoạch điện VIII ngay sau khi được ban hành⁹²; hỗ trợ đẩy nhanh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, cho các dự án hạ tầng truyền tải điện giúp tăng năng lực giải tỏa công suất, tăng khả năng phát điện của các dự án năng lượng tái tạo. Hoàn tất các thủ tục triển khai dự án điện khí LNG Cà Ná giai đoạn 1 và KCN Cà Ná; khai thác có hiệu quả Cảng tổng hợp Cà Ná giai đoạn 1. Tiếp tục hoàn thành các đề án quy hoạch chuyên ngành, đồ án quy hoạch phân khu; Đề án phát triển kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án khu đô thị mới⁹³.

- Các ngành Dịch vụ: Đẩy mạnh công tác thông tin thị trường; triển khai có hiệu quả các chính sách về kích cầu tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh cuộc vận động "*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam*". Triển khai các giải pháp thúc đẩy xúc tiến thương mại, mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu; mở rộng hoạt động thương mại điện tử gắn với quản lý thị trường. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số trong các lĩnh vực, nhất là tài chính, ngân hàng, viễn thông; phát triển dịch vụ cảng. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, tăng cường tổ chức các hoạt động thu hút khách du lịch⁹⁴; thực hiện hiệu quả Chương trình "*Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam*", phấn đấu đến cuối năm thu hút được 2,4 triệu lượt khách để thúc đẩy các ngành dịch vụ khác như giao thông vận tải, bán lẻ, tiêu dùng, dịch vụ lưu trú, ăn uống...

4. Tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các chính sách tài khóa, tiền tệ thuộc Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội, trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân các chính sách đã được hướng dẫn về hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân; đồng thời chủ động trong triển khai thủ tục thực hiện các chính sách còn lại khi có hướng dẫn từ Trung ương nhất là chính sách hỗ trợ lãi suất 2%; giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022...

5. Khẩn trương hoàn thành, trình phê duyệt Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-

⁹² Các dự án đã hoàn thành chờ giá điện: ĐMT Thiên Tân 1.2, 1.3, 1.4 (200MW), ĐG Hanbaram 93MW.

Các dự án dự kiến khởi công sau khi có cơ chế giá: 05 dự án điện gió, điện mặt trời với tổng công suất 276 MW (03 điện gió/156 MW (Công trình phong điện Việt Nam Power số 1/30 MW, Phước Nam Enfiniy/76 MW, Phước Hữu/50MW); 02 điện mặt trời/120 MW (Phước Thái 2/80 MW, Phước Thái 3/40 MW).

⁹³ Các dự án: Khu đô thị biển Bình Sơn (khu K2); Khu đô thị Mỹ Phước - Giai đoạn 1; Khu đô thị mới Phú Hà; Khu đô thị Đầm Cà Ná; Khu đô thị mới bờ sông Dinh.

⁹⁴ Hội thi ẩm thực gắn với lễ hội Kate tháng 9/2022; Chạy marathon ở Núi Chúa do tập đoàn Mekong one tổ chức tháng 11/2022

2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào cuối năm. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công nhất là đối với các công trình, dự án trọng điểm⁹⁵; đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm vùng kinh tế trọng điểm phía Nam: Tổ hợp các dự án Cảng tổng hợp Cà Ná, điện khí LNG, đường nối cao tốc đến Cảng và Khu công nghiệp Cà Ná. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm của người đứng đầu từng chủ đầu tư, các cơ quan, đơn vị, phấn đấu đến cuối năm 2022 giải ngân đạt 100% kế hoạch được giao, nhất là các Chương trình mục tiêu Quốc gia. Chuẩn bị tốt công tác tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; đồng thời, rà soát, kiểm tra, thanh tra, kiên quyết xử lý các dự án chậm tiến độ kéo dài do nhà đầu tư thiếu năng lực, thiếu quyết tâm đầu tư; kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ dự án du lịch; Khu, Cụm công nghiệp.

6. Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật tài chính, quản lý thu chi ngân sách, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Tập trung hoàn thành phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017 của Chính phủ, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, mang lại hiệu quả cao nhất.

7. Triển khai có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022 gắn với xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Hoàn thành kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023. Tập trung hoàn thành giá đất cụ thể các khu đất đấu giá thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 07/4/2022 để đảm bảo đạt kế hoạch thu tiền sử dụng đất năm 2022. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm, cấp bách.

8. Văn hóa Xã hội:

- Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương đổi mới giáo dục căn bản và toàn diện; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục-đào tạo; tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới; rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp học và đội ngũ cán bộ giáo viên đảm bảo tiến độ và phù hợp giữa các vùng.

- Khoa học và công nghệ: Tập trung đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ vào sản xuất và đời sống; nâng cao chất lượng các đề tài, dự án, nhất là lĩnh vực đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao.

- Về Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tiếp tục duy trì công tác giám sát, chủ động kiểm soát phòng chống dịch bệnh COVID-19, đẩy nhanh tiêm vắc xin

⁹⁵ Hồ chứa nước Sông Than; Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Xây dựng Kênh chuyển nước Tân Giang – Sông Biêu.

phòng, chống dịch COVID-19 mũi nhắc lại. Tập trung nâng cao năng lực y tế, đảm bảo nhân lực và trang thiết bị y tế; tăng cường y tế dự phòng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Văn hóa, thể thao và phát thanh truyền hình: Tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước và của Tỉnh; tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao tỉnh lần thứ VII năm 2022.

- An sinh xã hội và giải quyết việc làm, giảm nghèo: Triển khai đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, người có công, hộ nghèo... Tăng cường kết nối cung-cầu thị trường lao động, liên kết đào tạo nghề gắn với phát triển doanh nghiệp; có giải pháp để thu hút lao động cho các ngành dệt may trong Khu công nghiệp đang thiếu lao động; đẩy mạnh giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, nhất là việc phòng, chống đuối nước cho trẻ em. Triển khai có hiệu quả các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia; bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống cho nhân dân.

9. Tiếp tục rà soát, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị các cấp; tổ chức công tác thi tuyển, xét tuyển công chức năm 2022 theo Kế hoạch. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, cải thiện mạnh mẽ, hiệu quả, bền vững các chỉ số cải cách hành chính của Tỉnh (PCI, PAR INDEX, SIPAS, DDCI, ICT...). Nâng cao năng lực hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn liền với công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

10. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong tình hình mới; chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ và tuyển quân năm 2023; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; làm tốt công tác phòng cháy chữa cháy, có biện pháp khắc phục, kiểm chế tai nạn giao thông.

11. Chỉ đạo hoàn thành các nội dung phục vụ các kỳ họp Tỉnh ủy và HĐND tỉnh cuối năm 2022./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (2b);
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ TC, Bộ KH vàĐT, TC Thống kê;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh,
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan thuộc TU, các ĐT;
- Các cơ quan TW trên địa bàn;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, CV;
- Lưu: VT.

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên